

QUYẾT ĐỊNH

V/v Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do bổ sung danh mục kỹ thuật tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Phú Yên

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Biên bản thẩm định của Đoàn thẩm định Sở Y tế tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Phú Yên được lập ngày 26/5/2025; Biên bản cuộc họp ngày 26/5/2025 và đề nghị của Hội đồng tư vấn cấp Chứng chỉ hành nghề Dược và Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh của Sở Y tế tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do bổ sung 34 danh mục kỹ thuật thực hiện tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Phú Yên (theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Phú Yên có trách nhiệm đảm bảo về tổ chức, cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện các Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt đúng quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật và các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- TT KSBT (đăng trang TTĐT SYT);
- Lưu: VT, NPYD (K).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Tĩnh

Phụ lục:
DANH MỤC KỸ THUẬT BỔ SUNG THỰC HIỆN TẠI BỆNH VIỆN
PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH PHÚ YÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày tháng năm 2025 của
Sở Y tế tỉnh Phú Yên)

STT (Cột 1)	Mã Kỹ thuật (Cột 2)	Tên chương (Cột 3)	Tên kỹ thuật (Cột 4)
1	16.43	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy cao răng
2	16.62	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nội nha có cắt bỏ chân răng và một phần thân răng
3	16.67	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement (GIC) kết hợp Composite
4	16.68	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite
5	16.70	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement
6	16.71	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng GlassIonomer Cement
7	16.72	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng Composite
8	16.197	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng lạc chỗ
9	16.198	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng ngầm
10	16.199	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch hàm trên
11	16.200	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch hàm dưới
12	16.201	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch có cắt thân
13	16.202	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch có cắt thân chia chân răng
14	16.203	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng vĩnh viễn
15	16.204	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay
16	16.205	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng vĩnh viễn
17	16.206	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng thừa
18	16.207	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng có tạo hình xương ổ răng
19	16.208	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật tạo hình xương ổ răng
20	16.210	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nạo quanh cuống răng
21	16.211	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt cuống răng
22	16.212	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt, nạo xương ổ răng

STT (Cột 1)	Mã Kỹ thuật (Cột 2)	Tên chương (Cột 3)	Tên kỹ thuật (Cột 4)
23	16.213	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi xơ cho răng mọc
24	16.214	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi trùm răng khôn hàm dưới
25	16.215	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi di động để làm hàm giả
26	16.216	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt phanh lưỡi
27	16.217	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt phanh môi
28	16.218	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt phanh má
29	16.222	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với GlassIonomer Cement quang trùng hợp
30	16.236	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị răng sữa sâu ngà phục hồi bằng GlassIonomer Cement
31	16.238	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng sữa
32	16.239	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng sữa
33	16.328	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt nang do răng xương hàm trên
34	16.331	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt nang do răng xương hàm dưới

Tổng số Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh: 34